

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 31 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt “Đề án điều động Công an chính quy
đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21/11/2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Kết luận số 881-KL/TU ngày 08/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Đề án điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai”;

Xét đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



W
Võ Ngọc Thành

ĐỀ ÁN

Điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 33 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. Căn cứ xây dựng Đề án

1. Căn cứ pháp lý

Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng “Bộ tinh gọn, tinh vững mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, tại Điều 3, Chương II quy định: “xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy”.

Ngày 20/11/2018, Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ 6 đã thông qua Luật Công an nhân dân năm 2018 (sửa đổi), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019. Tại Điều 17 Chương III quy định: hệ thống tổ chức của Công an nhân dân bao gồm 4 cấp, trong đó có Công an xã, phường, thị trấn.

Pháp lệnh Công an xã ngày 21/11/2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tại Khoản 4 Điều 10 quy định: Trong trường hợp cần thiết, do yêu cầu bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Giám đốc Công an cấp tỉnh sau khi trao đổi, thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, quyết định điều động sĩ quan, hạ sĩ quan CAND đảm nhiệm các chức danh Công an xã.

Những năm gần đây, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nhiều luật, pháp lệnh mới như Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật căn cước công dân, Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật đặc xá, Luật thi hành án hình sự, Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ...trong đó, bổ sung một số nhiệm vụ quyền hạn cho Công an xã. Việc xây dựng lực lượng Công an xã, thị trấn chính quy sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thi hành hệ thống pháp luật có liên quan đến an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở.

2. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Thời gian qua tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở vẫn đang tiềm ẩn những diễn biến phức tạp.

Trên lĩnh vực an ninh chính trị: Các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước “Việt Tân”, “Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời”, “Triều đại Việt” và các tổ chức Fulrô lưu vong luôn tập trung chống phá quyết liệt sự nghiệp cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Chúng thường xuyên tuyên truyền, xuyên tạc, kích động các hoạt động biểu tình, phá rối an ninh, xây dựng cơ sở nội

địa, phá hoại, khủng bố.

Trên lĩnh vực trật tự xã hội: Tội phạm và vi phạm pháp luật ở cơ sở có chiều hướng gia tăng và ngày càng diễn biến phức tạp, từ năm 2016 đến nay ¹ phạm pháp hình sự xảy ra 2.717 vụ, làm chết 118 người, bị thương 584 người, tài sản thiệt hại khoảng 56 tỷ đồng. Tội phạm liên quan đến tín dụng đen diễn biến ngày càng phức tạp; hoạt động vay tiền, bán hàng hóa lãi suất cao có xu hướng mở rộng tại một số vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhưng việc ngăn chặn, xử lý còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Tội phạm về ma túy với phương thức thủ đoạn hoạt động ngày càng tinh vi, xu hướng mua bán, sử dụng ma túy tổng hợp, nhất là ma túy “đá” tiếp tục gia tăng. Tai nạn giao thông còn ở mức cao, từ năm 2016 đến nay xảy ra 1037 vụ làm chết 733 người và bị thương 1069 người.

Tình hình trên đặt ra cho công tác đảm bảo an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở nhiều vấn đề cần phải tập trung giải quyết, trong đó nhiệm vụ xây dựng Công an xã vững mạnh có ý nghĩa chiến lược và là yêu cầu cấp thiết.

3. Thực trạng Công an xã

Những năm qua, lực lượng Công an xã bán chuyên trách đã cơ bản làm tốt vai trò nòng cốt trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần bảo đảm an ninh trật tự tại địa bàn cơ sở; Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, về tổ chức và hoạt động của lực lượng Công an xã bán chuyên trách ngày càng bộc lộ những bất cập so với yêu cầu công tác đảm bảo ANTT tại cơ sở; Chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế; một bộ phận còn yếu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng xử lý tình huống, tổng hợp, phân tích đặc điểm, tình hình tội phạm chưa cao, công tác nắm tình hình còn hạn chế, chưa đi sâu vào công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng Công an, công tác vận động quần chúng còn thụ động, chưa linh hoạt; thiếu gắn bó với nghề, ý thức trách nhiệm chưa cao, số lượng thường xuyên biến động nhất là sau các kỳ Đại hội, một số địa phương có tình trạng Công an xã tự ý bỏ việc, xin nghỉ việc, cá biệt có trường hợp Công an xã vi phạm pháp luật, vi phạm quy trình công tác do nhận thức, năng lực kém.

- Thực trạng về các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của lực lượng Công an xã còn nhiều khó khăn:

Về nơi làm việc, hầu hết chưa có trụ sở độc lập cho lực lượng Công an xã, chủ yếu được UBND xã bố trí từ 01 đến 03 phòng làm việc trong khuôn viên trụ sở Ủy ban nhân dân xã, mỗi phòng có diện tích từ 18 đến 24 m², chỉ có 18 xã, thị trấn được bố trí trụ sở làm việc riêng.

Về cơ sở vật chất, một số Công an xã được trang bị tủ đựng hồ sơ, bàn ghế làm việc, 01 máy vi tính nhưng hầu hết trang thiết bị này đã được trang cấp từ lâu, chất liệu kém, thường xuyên hư hỏng, phải sửa chữa và tận dụng, cụ thể: đã được

¹ Số liệu được tính đến hết quý II năm 2019

trang bị 60 tủ đựng vũ khí, công cụ hỗ trợ; 280 tủ đựng hồ sơ; 275 bàn làm việc; 83 bàn hội họp; 903 ghế ngồi làm việc; 119 giường cá nhân; 11 tủ cá nhân; 36 điện thoại bàn; 120 bộ máy vi tính.

Về phương tiện, Công an xã không có phương tiện chung, chủ yếu sử dụng xe mô tô, gắn máy của cá nhân để phục vụ công tác.

Về công cụ hỗ trợ, tại Công an xã đều được trang bị súng bắn đạn cao su, các loại gậy, dùi cui, còng số 8, khóa dây trói, bình xịt hơi cay, áo chống đâm, cụ thể: 363 khẩu súng bắn đạn cao su; 251 bình xịt BX4; 325 cây dùi cui điện; 319 đèn pin; 63 bình xịt BX6; 81 áo giáp; 6418 khóa dây trói; 1958 gậy cao su; 1471 khóa số 8; 678 loa pin.

Về trang phục cho lực lượng Công an xã: Hàng năm Công an tỉnh tiến hành may đo và cấp theo quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BCA ngày 15/10/2013 của Bộ Công an.

Do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhìn chung với điều kiện cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện của Công an xã như hiện tại là chưa đáp ứng được yêu cầu công tác, chiến đấu và sinh hoạt.

4. Hiện trạng bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã

Thực hiện Đề án 1870/QĐ-BCA ngày 24/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc bố trí sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân đảm nhiệm các chức danh Công an xã ở các xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự; Thông tư số 09/2019/TT-BCA ngày 11/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc điều động sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân đảm nhiệm các chức danh Công an xã, Công an tỉnh đã tổ chức đánh giá thực trạng và phối hợp với UBND cấp huyện điều động Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Trưởng, Phó Trưởng Công an xã. Đến nay, toàn tỉnh có 155 đồng chí Công an chính quy đảm nhiệm chức danh Công an xã trong đó:

- + Trưởng Công an xã 101 đồng chí;
- + Phó Trưởng Công an xã 50 đồng chí;
- + Công an viên: 04 đồng chí.
- Các xã được điều động Công an chính quy, 101 xã trong đó:
 - + Xã trọng điểm, phức tạp về ANTT: 42 xã;
 - + Xã không trọng điểm, phức tạp về ANTT: 59 xã;
- Các xã chưa được điều động Công an chính quy, 96 xã trong đó:
 - + Xã trọng điểm, phức tạp về ANTT: 17 xã;
 - + Xã không trọng điểm, phức tạp về ANTT: 79 xã;

- Việc bố trí thực hiện theo một trong các mô hình: Trưởng Công an xã là Công an chính quy, các chức danh khác là lực lượng bán chuyên trách; Trưởng, 01 Phó Trưởng Công an xã là Công an chính quy, các chức danh khác là lực lượng bán chuyên trách; Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã và 01 cán bộ là Công an chính quy, các chức danh còn lại là lực lượng bán chuyên trách

Qua đánh giá sơ bộ, việc bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã đã khắc phục một bước những tồn tại, yếu kém của Công an xã bán chuyên trách. Lực lượng Công an chính quy sau khi được điều động đảm nhiệm các chức danh Công an xã đã làm tốt chức năng tham mưu cấp ủy, chính quyền các xã trong xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, huy động sức mạnh hệ thống chính trị trong đảm bảo an ninh trật tự. Như vậy, việc điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã là chủ trương hoàn toàn đúng đắn và cần thiết, bảo đảm tập trung, thống nhất, chuyên sâu, tinh gọn đầu mối, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Về ưu điểm, việc nắm tình hình tại địa bàn cơ sở được tăng cường; hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự tại địa bàn xã được nâng lên rõ rệt; thực hiện tốt nhiệm vụ trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn cấp xã được nâng lên. Các vấn đề phức tạp tại cơ sở được giải quyết kịp thời, tình hình an ninh, trật tự đã có sự chuyển biến tích cực, rõ nét.

II. Nội dung đề án

1. Mục tiêu, yêu cầu và quan điểm chỉ đạo

a. Mục tiêu, yêu cầu

- Xây dựng lực lượng Công an xã vững mạnh, toàn diện về mọi mặt nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu và quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; đấu tranh phòng, chống tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật khác; bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở;

- Quy định rõ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn, quan hệ công tác, lề lối làm việc của sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân được điều động đảm nhiệm các chức danh Công an xã nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, sự quản lý, chỉ đạo nghiệp vụ của Trưởng Công an huyện.

b. Quan điểm chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước; cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng Công an xã, thị trấn chính quy; thể chế hóa Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 của Bộ Chính trị và Luật Công an nhân dân năm 2018 đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và phù hợp với chủ trương cải cách hành chính, tư pháp; phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội

và bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự trong điều kiện xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.

- Đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định và đổi mới, phát triển các quy định của pháp luật về Công an xã; ưu tiên bố trí Công an chính quy ở những xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; đối với những xã còn lại sau khi bố trí được công việc phù hợp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách thì điều động bố trí Công an chính quy. Gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ Công an xã. Mô hình và quy mô tổ chức bộ máy của Công an xã phải phù hợp với tính chất, đặc điểm của từng địa phương.

- Tạo cơ sở pháp lý về tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách và bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Công an xã, thị trấn chính quy; đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, góp phần phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Cấp ủy, chính quyền các cấp phải tạo mọi điều kiện thuận lợi, có giải pháp cụ thể bố trí, sắp xếp nguồn nhân lực để triển khai thực hiện Đề án trong thời gian sớm nhất. Người đứng đầu phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả; mạnh dạn chỉ đạo thực hiện thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, từng bước hoàn thiện, không cầu toàn, không nóng vội. Coi trọng và làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về chủ trương điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã. Trong quá trình thực hiện phải có kế hoạch, phương án giải quyết chế độ, chính sách hợp lý cho cán bộ, công chức, viên chức có liên quan và có lộ trình bố trí phù hợp.

- Việc xây dựng Đề án phải được tiến hành trên cơ sở tổng kết việc bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã ở các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự.

2. Mô hình bố trí

- Tùy tình hình thực tế đảm bảo việc bố trí Công an chính quy thực hiện theo 01 trong 04 mô hình sau:

- + Mô hình 1: Trưởng Công an xã là Công an chính quy, các chức danh khác là lực lượng bán chuyên trách;

- + Mô hình 2: Trưởng Công an xã, 01 hoặc 02 Phó Trưởng Công an xã là Công an chính quy, các chức danh khác là lực lượng bán chuyên trách;

- + Mô hình 3: Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã và một số cán bộ thường trực là Công an chính quy, các chức danh còn lại là lực lượng bán chuyên trách;

+ Mô hình 4: Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã và các chức danh còn lại là Công an chính quy.

3. Địa bàn và lộ trình điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã

+ Theo Luật Công an nhân dân năm 2018, tất cả các xã trong toàn tỉnh đều phải bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã. Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình thực tế việc điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã được thực hiện như sau:

+ Từ nay đến hết quý I năm 2020: Đảm bảo 100% các xã, thị trấn được bố trí Trưởng Công an xã chính quy, Giám đốc Công an tỉnh thực hiện điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã sau khi trao đổi, thống nhất với chủ tịch UBND cấp huyện.

+ Tiếp tục sắp xếp bố trí Phó Trưởng Công an xã, bán chuyên trách để bố trí Công an chính quy phù hợp với yêu cầu công tác, mô hình bố trí theo hướng dẫn của Bộ Công an.

+ Đối với những xã đã bố trí được Trưởng Công an xã, Giám đốc Công an tỉnh căn cứ tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã, thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện để quyết định điều động sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân đảm nhiệm các chức danh Phó Trưởng Công an xã, Công an viên với số lượng phù hợp nhưng tổng số Phó Trưởng Công an xã (kể cả Công an chính quy và bán chuyên trách) không vượt quá khung số lượng Phó Trưởng Công an xã và Công an viên được quy định tại Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Công an xã.

+ Tiếp tục duy trì lực lượng Công an xã bán chuyên trách (Phó Trưởng Công an xã, Công an viên) ở những nơi đã bố trí các chức danh Công an xã nhưng chưa đảm bảo mô hình bố trí theo quy định của Bộ Công an đồng thời thực hiện các giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng Công an xã bán chuyên trách nghỉ việc, làm ảnh hưởng đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự và giải quyết các thủ tục hành chính cho nhân dân và cơ quan, tổ chức trên địa bàn; củng cố, động viên đội ngũ cán bộ Công an xã bán chuyên trách yên tâm công tác, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự tại địa phương. Tăng cường cán bộ Công an chính quy phụ trách xã về an ninh, trật tự nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ an ninh, trật tự và tạo tiền đề để thực hiện chủ trương xây dựng Công an xã chính quy khi đủ điều kiện cần thiết.

4. Chức trách nhiệm vụ của Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã và Công an viên

Công an tỉnh hướng dẫn lực lượng Công an chính quy được điều động đảm nhiệm các chức danh Công an xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, lễ lễ làm việc và

quan hệ công tác theo các quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Bộ Công an.

5. Trụ sở làm việc và trang bị của Công an xã

- Công an xã có trụ sở hoặc nơi làm việc riêng, phù hợp với điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

- Công an xã được trang bị vũ khí, công cụ hỗ trợ, hồ sơ, sổ sách và trang thiết bị, phương tiện cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an.

+ Vũ khí, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị của Công an xã phải được sử dụng, quản lý, đăng ký theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh bảo đảm trụ sở làm việc, vũ khí, công cụ hỗ trợ, hồ sơ, sổ sách và trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác của Công an xã theo quy định.

6. Chế độ, chính sách

Cán bộ Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Trưởng Công an xã, Phó Trưởng Công an xã và Công an viên được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của Bộ Công an và Chính phủ.

7. Quan hệ công tác và chế độ quản lý, sinh hoạt

- Trưởng Công an xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, kế hoạch về công tác bảo vệ an ninh, trật tự; báo cáo tình hình về công tác bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn xã theo quy định.

Trường hợp kế hoạch, nghị quyết, quyết định của Đảng ủy, UBND xã về bảo vệ an ninh, trật tự khác với chỉ đạo của Công an cấp trên thì phải báo cáo ngay với Trưởng Công an huyện để xin ý kiến chỉ đạo.

- Sinh hoạt Đảng tại cơ sở theo quy định của điều lệ Đảng.

- Trưởng, Phó Trưởng Công an xã khi kiểm điểm công tác, bình xét thi đua phải có ý kiến nhận xét của Ủy ban nhân dân xã.

8. Quy định về việc sắp xếp, bố trí công tác đối với Công an xã bán chuyên trách

- Đối với Trưởng Công an xã: cấp ủy cấp huyện và UBND cùng cấp khẩn trương bố trí, sắp xếp công tác khác để bố trí Công an chính quy thay thế hoàn thành trong Quý I/2020.

Trường hợp đủ điều kiện nghỉ hưu thì có thể giải quyết chế độ nghỉ hưu trước hạn tuổi phục vụ cao nhất.

Trường hợp có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên, nếu tự nguyện nghỉ việc thì được hưởng trợ cấp một lần theo quy định của Nghị định số

73/2009/NĐ-CP ngày 07/09/2009 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Công văn số 1670/BCA-V28 ngày 11/7/2016 của Bộ Công an.

- Đối với Phó Trưởng Công an xã, Công an viên thường trực và Công an viên thôn làng: tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ; được hưởng chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thời gian thực hiện.

Đề án được chia thành 02 giai đoạn:

Giai đoạn I: bắt đầu thực hiện từ ngày phê duyệt Đề án đến hết quý I năm 2020, đảm bảo bố trí đủ Trưởng Công an xã là Công an chính quy cho 197 xã, thị trấn.

Giai đoạn II: từ quý II năm 2020 đến tháng 07 năm 2021, hoàn chỉnh việc bố trí Phó Trưởng Công an xã và Công an viên theo Luật Công an nhân dân và hướng dẫn của Bộ Công an.

2. Phân công trách nhiệm.

2.1. Công an tỉnh.

- Là đầu mối có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh điều hành, theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Chỉ đạo hướng dẫn lực lượng Công an các cấp tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an ninh trật tự ở địa bàn các xã theo Đề án.

- Đảm bảo nguồn cán bộ để điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã theo lộ trình đề ra.

- Phối hợp các ngành, đoàn thể và Cấp ủy, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về ANTT; củng cố hệ thống chính trị ở xã và tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định các xã cần thiết điều động ngay Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã; thống nhất phương án bố trí công tác đối với các đồng chí Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách phù hợp với năng lực, sở trường, trình độ chuyên môn khi điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thống nhất phương án đảm bảo về trụ sở, cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện, dự trù kinh phí cần thiết để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và đề nghị Bộ Công an hỗ trợ kinh phí thực hiện.

2.2. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định về phương án bố trí công tác đối với Công an xã bán chuyên trách và triển khai áp dụng các chế độ, chính sách đối với lực lượng này.

2.3. Sở Tài chính.

Chủ trì phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan có kế hoạch bảo đảm về kinh phí để tổ chức thực hiện Đề án theo quy định.

2.4. Sở Tài nguyên và Môi trường.

Hàng năm đưa vào kế hoạch giao quỹ đất xây dựng trụ sở Công an xã phân bổ cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành có liên quan thực hiện Đề án.

2.5. Sở Xây dựng.

Hướng dẫn, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành có liên quan lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu đất dự kiến xây dựng trụ sở Công an xã, mô hình trụ sở Công an xã thống nhất trong toàn tỉnh phù hợp với điều kiện, yêu cầu từng địa bàn.

2.6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

+ Căn cứ nội dung của Đề án và tình hình thực tế ở địa phương để xây dựng kế hoạch công tác đảm bảo ANTT trên địa bàn các xã thuộc phạm vi quản lý, phụ trách.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về ANTT ở địa bàn; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý những hành vi sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tạo điều kiện để nhân dân tham gia công tác đảm bảo ANTT.

+ Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện tốt các biện pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng Công an xã theo quy định.

+ Chủ động nghiên cứu, đề xuất, tính toán, quy hoạch và bố trí nguồn quỹ đất để xây dựng trụ sở cho Công an xã đảm bảo các yêu cầu cần thiết.

+ Để chính quy hóa lực lượng Công an xã, trong thời gian tới không bổ nhiệm mới Trưởng, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách; khi đồng chí Trưởng, Phó trưởng Công an xã bán chuyên trách nghỉ hưu, bố trí được công tác khác thì trao đổi, thống nhất với Giám đốc Công an tỉnh để điều động ngay Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã. Trước đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2020-2025 phải có phương án nhân sự để bố trí công tác khác đối với các đồng chí Trưởng Công an xã bán chuyên trách hiện nay.

2.7. Sở Thông tin truyền thông.

Chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan Báo Gia Lai,

Đài phát thanh và truyền hình tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền để cán bộ, nhân dân trong tỉnh biết về chủ trương của Đảng, Nhà nước và ngành Công an đưa lực lượng Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, định hướng dư luận, đấu tranh với kẻ địch và phần tử xấu xuyên tạc, kích động.

2.8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan hướng dẫn việc giải quyết thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách theo quy định của pháp luật.

2.9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức thành viên thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền để cán bộ, công nhân viên và nhân dân trong tỉnh hiểu đúng chủ trương của Đảng, Nhà nước và ngành Công an đưa lực lượng Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã, phòng ngừa phần tử xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động.

Trong quá trình thực hiện Đề án nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc các văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành khác với nội dung của Đề án các đơn vị, địa phương báo cáo, trao đổi, thống nhất với Công an tỉnh báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Bộ Công an (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Võ Ngọc Thành